TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2026/HS-ST
Ngày: 02-6-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nguyễn Thùy Dương

Các Hội thẩm nhân dân: - Bà Bùi Thị Qua
- Bà Vi Thị Nghiêm

- Thư ký phiên tòa: bà Vũ Thị Phương Liên - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh tham gia phiên toà: bà Vũ Đức Hạnh Quyên và ông Lương Trung K - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 6 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2026/TLST-HS ngày 13 tháng 02 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 14/2026/HSST-QĐ ngày 25 tháng 5 năm 2026, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, sinh ngày 22/11/1987, tại Bắc Ninh; căn cước công dân số 0240xxxxxxxx, ngày cấp 08/02/2023, nơi cấp Cục QLHC về TTXH; nơi thường trú: thôn C, xã M, tỉnh Bắc Ninh; nơi ở hiện tại: khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị N; có vợ: Nguyễn Thị Hồng N1 (đã ly hôn) và 03 con; tiền án, tiền sự: không; nhân thân: ngày 24/9/2021, bị Toà án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh) xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng". Bị cáo đầu thú ngày 20/12/2025, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Q - Phân trại Đ, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đào Văn H1, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn H, xã Q, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

+ Anh Lưu Thành Q, sinh năm 1993; nơi cư trú: thôn Q, xã Q, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

- Người làm chứng: anh Nguyễn Hữu L, vắng mặt.

- Người chứng kiến: ông Đặng Đình T1, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: ngày 19/9/2025, Nguyễn Văn T được một người (chưa rõ họ tên địa chỉ) thuê vận chuyển 55 bao tải dứa đựng pháo nổ do Trung Quốc sản xuất từ khu vực cầu B, đầu cao tốc Móng Cái - H thuộc khu phố H, phường M, tỉnh Quảng Ninh đến một trạm dừng nghỉ ở Hưng Yên với tiền công 15.000.000 đồng. Ngày 21/9/2025, T thuê xe ô tô tải, nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 14C-358.68 của anh Đào Văn H1 để vận chuyển hàng (không nói cho H1 biết đi chở pháo). Khoảng 20 giờ cùng ngày, T điều khiển xe ô tô đến địa điểm đã hẹn, nhận 55 bao tải dứa màu xanh, bên trong có chứa 1.360,823kg pháo nổ và pháo hoa nổ rồi vận chuyển đến tỉnh Hưng Yên. Đến khoảng 20 giờ 44 phút cùng ngày, khi T điều khiển xe đến Trạm thu phí Tiên Yên đường cao tốc M thuộc thôn Đ, xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, trên xe có một người nam giới ngồi ghế phụ (chưa rõ lai lịch), thì bị Tổ công tác Đồn Biên phòng cửa khẩu C1 ra tín hiệu yêu cầu dừng xe để kiểm tra. Do đang chở pháo nổ, sợ bị phát hiện nên T đã điều khiển xe bỏ chạy đến khu vực thôn Đ, xã T thì để lại xe cùng số pháo trên xe, T cùng người nam giới bỏ chạy vào rừng. Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô tải màu trắng, nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 14C-358.68 cùng giấy tờ xe, trên thùng xe có 55 bao tải dứa màu xanh chứa pháo nổ và pháo hoa nổ, cụ thể:

- 02 bao tải dứa màu xanh, mỗi bao đều chứa 02 khối hộp hình chữ nhật cùng kích thước (35x36x28)cm, được dán giấy in hoa văn và chữ nước ngoài, tổng số 02 bao tải có chứa 04 khối hộp hình chữ nhật.

- 06 bao tải dứa màu xanh, mỗi bao tải dứa đều chứa 02 thùng bìa carton cùng kích thước (50x30x25)cm, bên trong mỗi thùng bìa carton đều chứa 04 khối hộp hình chữ nhật đều có kích thước (25x25x15)cm, được dán giấy in hoa văn và chữ nước ngoài, tổng số 06 bao tải dứa có chứa 48 khối hộp hình chữ nhật.

- 40 bao tải dứa màu xanh, mỗi bao tải dứa đều chứa 01 thùng bìa carton cùng kích thước (46x45x33)cm, bên trong mỗi thùng bìa carton đều chứa 18 khối hộp hình chữ nhật đều có kích thước (15x15x15)cm, được dán giấy in hoa văn và chữ nước ngoài, tổng số 40 bao tải dứa có chứa 720 khối hộp hình chữ nhật.

- 07 bao tải dứa màu xanh, mỗi bao tải dứa đều chứa 01 thùng bìa carton cùng kích thước (60x55x32)cm, bên trong mỗi thùng bìa carton đều chứa 22 bánh hình tròn đều có kích thước (32x5)cm, trên cạnh mỗi bánh đều được dán giấy in hoa văn và chữ nước ngoài, tổng số 07 bao tải dứa có chứa 154 bánh hình tròn.

Tại bản Kết luận giám định số 2628/KL-KTHS ngày 28/9/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H, kết luận: các khối hộp hình chữ nhật, bánh hình tròn trong 55 bao tải dứa màu xanh là pháo nổ, pháo hoa nổ, có tổng khối lượng là 1.360,823kg.

Ngày 20/12/2025, Nguyễn Văn T đến Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, T còn khai: người thuê T vận chuyển pháo là người Trung Quốc có tên là "A B" (không rõ lai lịch, địa chỉ). Khoảng 10 giờ ngày 21/9/2025, "A Béo" điện cho T (điện đến chiếc điện

thoại đen trắng bên trong có gắn sim rác, không rõ số điện thoại, do "A B" cho T) bảo đến cầu B, đầu cao tốc Móng Cái để nhận pháo, T điều khiển xe ô tô đến nơi thì thấy có một chiếc bè mảng xốp đang ở dưới sông, trên bè có khoảng 04 - 05 người nam giới (không rõ lai lịch, địa chỉ) cùng 55 bao tải dứa đựng pháo, những người đàn ông trên chuyển các bao tải chứa pháo lên xe ô tô của Triệu xong thì có một người trong số họ xin đi nhờ xe về Hà Nội, do người này đeo khẩu trang, trên đường đi, hai người không nói chuyện với nhau nên T không biết tên, tuổi địa chỉ người này. Khi bị lực lượng biên phòng phát hiện truy đuổi, T đã bỏ chạy và vứt chiếc điện thoại đã liên lạc với "A B", còn người đàn ông đi cùng xe chạy theo hướng khác. Mục đích T vận chuyển pháo thuê để lấy tiền công.

Về vật chứng: số pháo sau giám định hoàn lại, hiện đang giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Q quản lý theo quy định. Đối với 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 11, bên trong có số thuê bao 0865.198.005 và số 0344.710.436 thu giữ của H1 và xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-358.68, được chuyển đến Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Ninh (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4) bảo quản theo quy định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung vụ án nêu trên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Văn H1 có lời khai trong hồ sơ và tại phiên tòa thể hiện: chiếc xe ô tô tải nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 14C-358.68 do anh mua của gia đình anh Lưu Thành Q vào cuối năm 2023, nhưng chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ nên giấy tờ phương tiện vẫn do anh Q đứng tên. Anh H1 không biết T thuê xe chở mặt hàng gì cho đến khi lực lượng Biên phòng mời đến làm việc anh mới biết chiếc xe ô tô của anh cho T thuê chở hàng cấm là pháo nổ vào ngày 21/9/2025.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Lưu Thành Q vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 14C-358.68 vợ chồng anh mua vào đầu năm 2023, đến cuối năm 2023 vợ chồng anh đã bán chiếc xe cho anh Đào Văn H1 nên anh Q không có yêu cầu gì. Ngoài ra, anh Q còn cho biết: thời điểm chiếc xe ô tô bị phát hiện vận chuyển hàng cấm vào ngày 21/9/2025 anh vẫn còn ở Hàn Quốc nên không biết việc anh H1 sử dụng hay cho người khác thuê chiếc xe diễn ra như thế nào.

Người làm chứng anh Nguyễn Hữu L vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: khoảng 15 giờ ngày 21/9/2025, anh H1 là khách quen có đến gửi chiếc xe ô tô tải màu trắng, nhãn hiệu KIA, biển kiểm soát 14C-358.68 để bơm lốp, thay dầu cho chiếc xe, rồi để lại chìa khóa xe trên cabin, sau đó rời đi đâu thì anh không rõ. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày anh đi cứu hộ xe ở trên đường cao tốc về nhà, khi đi qua quán anh không còn thấy chiếc xe ô tô trên nữa. Sau đó anh H1 xác nhận với anh là đã có người đến lái chiếc xe đi, nhưng không biết anh H1 cho ai sử dụng chiếc xe trên, sử dụng xe để làm gì.

Người chứng kiến ông Đặng Đình T1 vắng mặt tại phiên tòa nhưng có lời khai trong hồ sơ thể hiện: khoảng 21 giờ 00 phút ngày 21/9/2025, ông tận mắt chứng kiến cán bộ Biên phòng kiểm tra xe ô tô mang biển kiểm soát 14C-358.68,

phát hiện trên sau ghế lái cabin xe ô tô có một giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 14000572, mang tên Lưu Thành Q; kiểm tra bên trong thùng xe có 55 bao tải dứa màu xanh. Sau đó cán bộ Đồn Biên phòng cửa khẩu cảng C1 mời tôi cùng anh Trần Đăng T2 và chị Phạm Thị C về Trạm Biên phòng cửa khẩu cảng M1 để lập biên bản.

Tại bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 12/02/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "*Vận chuyển hàng cấm*", quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Sau khi phân tích nội dung vụ án, tính nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đã đề nghị với Hội đồng xét xử: áp dụng điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng đến 06 (sáu) năm tù, về tội "*Vận chuyển hàng cấm*", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2025.

Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu, tiêu hủy 1.320,981kg (một nghìn ba trăm hai mươi phẩy chín tám một kilôgam) pháo nổ, pháo hoa nổ do Trung Quốc sản xuất hoàn lại sau giám định được niêm phong theo đúng quy định, kèm theo Kết luận giám định số: 2628/KL-KTHS ngày 28/9/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H. Trả lại cho anh Đào Văn H1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, bên trong khay sim có lắp 01 thẻ sim có số seri 8984048000316453509, máy đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại THACO, màu trắng, biển kiểm soát 14C-358.68, xe cũ đã qua sử dụng; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 14000572 cấp ngày 04/5/2023, mang tên Lưu Thành Q; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: 4037140 cấp ngày 25/11/2024.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng truy tố bị cáo. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: về hành vi, quyết định của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Q, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do

đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: tại phiên toà bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã truy tố, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như: vật chứng thu giữ, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh xác định hiện trường, kết luận giám định và phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, người chứng kiến cùng các tài liệu chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: hồi 20 giờ 44 phút ngày 21/9/2025, tại Trạm thu phí M trên đường C - H thuộc thôn Đ, xã Đ, tỉnh Quảng Ninh, Nguyễn Văn T có hành vi điều khiển xe ô tô tải biển kiểm soát 14C-358.68 chở 1.360,823kg pháo nổ, pháo hoa nổ do Trung Quốc sản xuất theo hướng M đi H, với mục đích để lấy tiền công, thì bị Tổ công tác Đồn biên phòng cửa khẩu cảng C1 yêu cầu dừng kiểm tra, T điều khiển xe bỏ chạy đến khu vực thôn Đ, xã T, tỉnh Quảng Ninh thì để xe và pháo lại rồi bỏ trốn, Đ biên phòng đã thu giữ toàn bộ phương tiện, vật chứng. Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội *"Vận chuyển hàng cấm"* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 3 Điều 191 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Quảng Ninh truy tố bị cáo với tội danh và khung hình phạt trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự quản lý nhà nước đối với hàng cấm, pháo nổ, pháo hoa nổ là mặt hàng nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển, lưu hành ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do bị cáo gây ra, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo Nguyễn Văn T có nhân thân xấu: ngày 24/9/2021, bị Toà án nhân dân thành phố Móng Cái (nay là Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Ninh) xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội "Gây rối trật tự công cộng".

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú khai nhận hành vi phạm tội của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích, Hội đồng xét xử xét thấy đến nay bị cáo đã nhận thức rõ hành vi phạm tội, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là lao động duy nhất chăm sóc, nuôi dưỡng 03 con nhỏ dưới 18 tuổi, nên việc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của trẻ em. Nhưng dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu thì cũng phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về hình phạt bổ sung: theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 1.320,918 kg pháo nổ, pháo hoa nổ, nguồn gốc do Trung Quốc sản xuất hoàn lại sau giám định là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu, tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, bên trong khay sim có lắp 01 thẻ sim, máy đã qua sử dụng thu giữ của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Đào Văn H1, anh H1 không biết bị cáo T gọi điện thuê xe để vận chuyển hàng cấm, nên cần trả lại cho anh Đào Văn H1.

- Đối với 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại THACO, màu trắng, biển kiểm soát 14C-358.68. Quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản chung của anh Lưu Thành Q và vợ là chị Hoàng Thị T3 mua vào đầu năm 2023, sau đó bán lại cho anh Đào Văn H1 vào cuối năm 2023 nên chiếc xe thuộc sở hữu của anh Đào Văn H1, nhưng anh H1 không biết bị cáo sử dụng chiếc xe vào việc phạm tội, nên cần trả lại cho anh Đào Văn H1.

- Đối với 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 14000572 cấp ngày 04/5/2023 mang tên Lưu Thành Q; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: 4037140 cấp ngày 25/11/2024, đây là giấy tờ liên quan đến chiếc xe ô tô, nên cần trả lại cho anh Đào Văn H1.

[7] Về các vấn đề khác:

Đối với những người vận chuyển, bốc pháo lên xe ô tô của bị cáo T, trong đó có một người đi cùng xe với T hiện chưa xác định là ai, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với người Trung Quốc tên là "A B" hiện chưa xác định được lai lich, địa chỉ, khi nào làm rõ được sẽ xử lý sau.

Đối với anh Đào Văn H1 không biết bị cáo T thuê xe đi vận chuyển pháo nên không đề cập xử lý.

[8] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[9] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội *"Vận chuyển hàng cấm"*.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt:

2.1. Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 191; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/12/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn T.

3. Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2; điểm a, b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy: 1.320,981kg (một nghìn ba trăm hai mươi phẩy chín tám một kilôgam) pháo nổ, pháo hoa nổ do Trung Quốc sản xuất hoàn lại sau giám định được niêm phong theo đúng quy định, kèm theo Kết luận giám định số: 2628/KL-KTHS ngày 28/9/2025 của Phòng K1 Công an thành phố H. Giao toàn bộ số pháo nổ, pháo hoa nổ trên cho Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Q tiêu hủy theo quy định.

(tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao, nhận vật chứng, ngày 05 tháng 11 năm 2025 giữa Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Q và Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q).

- Trả lại cho anh Đào Văn H1: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, bên trong khay sim có lắp 01 thẻ sim có số seri 89840480003164535O9, máy đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc xe ô tô nhãn hiệu KIA, số loại THACO, màu trắng, biển kiểm soát 14C-358.68; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 14000572 cấp ngày 04/5/2023, mang tên Lưu Thành Q; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường số: 4037140 cấp ngày 25/11/2024.

(tình trạng số vật chứng trên theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 37/BB-THA/KV4, ngày 12 tháng 02 năm 2026 giữa Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Quảng Ninh và Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Q).

4. Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên

án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

***Nơi nhận**:*
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- CQCSĐT Công an tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh (PC 10);
- Phân trại tạm giam Đầm Hà - Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND khu vực 4 - Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Phòng THADS khu vực 4 - Quảng Ninh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh (PV 06);
- Lưu hồ sơ, VP./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thùy Dương